

HỆ THỐNG LƯU TRỮ NĂNG LƯỢNG HỘ GIA ĐÌNH

BIẾN TẦN LAI MỘT PHA



HF-HL3K~8K-P1EU

BIẾN TẦN LAI MỘT PHA

Dễ dàng cài đặt

Một loạt các chế độ làm việc thông minh

Giám sát từ xa thông qua APP hoặc Web

Hỗ trợ giao tiếp BMS

IP65, thiết kế không quạt, Tuổi thọ dài

Với chức năng UPS, Thời gian chuyển đổi <10ms

Model	HF-HL3K-P1EU	HF-HL3K6-P1EU	HF-HL4K-P1EU	HF-HL4K6-P1EU	HF-HL5K-P1EU	HF-HL6K-P1EU	HF-HL7K-P1EU	HF-HL8K-P1EU
ĐẦU VÀO/ĐẦU RA BIẾN TẦN (LƯỚI)								
Công suất định mức	3kW	3.6kW	4kW	4.6kW	5kW	6kW	7kW	8kW
Điện áp (Danh nghĩa hoặc Phạm vi)	230Va.c./176Va.c.~270Va.c., L+N+PE							
Tần số (Danh nghĩa hoặc Phạm vi)	50/60 Hz							
Phạm vi hệ số công suất	0,8 dẫn ~ 0,8 tụt hậu							
Dạng sóng	Sóng hình sin tinh khiết							
Chuyển đổi thời gian	<10 ms							
Dòng điện (Liên tục tối đa)	13 A a.c.	15.6 A a.c.	17.4 A a.c.	20 A a.c.	21.7 A a.c.	26.1 A a.c.	30.4 A a.c.	34.7 A a.c.
Tối đa. Bảo vệ quá dòng đầu ra	250 V a.c./63 A a.c.							
PIN								
Loại pin	Lithium/axit chì							
Phạm vi điện áp pin	45~58 V							
Điện áp pin danh nghĩa	51.2 V							
Tối đa. Dòng điện nạp	60 A a.c.	70 A a.c.	80 A a.c.	90 A a.c.	100 A a.c.	110 A a.c.	120 A a.c.	150 A a.c.
Tối đa. Dòng xả	60 A a.c.	70 A a.c.	80 A a.c.	90 A a.c.	100 A a.c.	110 A a.c.	120 A a.c.	150 A a.c.
Bảo vệ kết nối ngược	Yes							
ĐẦU VÀO PV								
Số lượng MPPT Tracker/Strings	2/1+1							
Tối đa. Công suất mảng PV	4.5kW	5.4kW	6kW	6.9kW	7.5kW	9kW	9kW	9kW
Tối đa. Điện áp DC	550 V d.c.							
Phạm vi điện áp MPPT	120~500 V d.c.							
Điện áp khởi động	120 V d.c.							
Tối đa. Dòng điện đầu vào	16/16 A d.c.							
Isc PV (Tối đa tuyệt đối)	24/24 A d.c.							
ĐẦU RA AC (EPS)								
Điện áp đầu ra định mức EPS	230 V a.c.							
Tần số đầu ra định mức EPS	50/ 60 Hz							
Công suất hoạt động đầu ra định mức EPS	3kW	3.6kW	4kW	4.6kW	5kW	6kW	7kW	8kW
Công suất đầu ra rõ ràng được xếp hạng EPS	3kVA	3.6kVA	4kVA	4.6kVA	5kVA	6kVA	7kVA	8kVA
Dòng điện đầu ra định mức EPS	13 A a.c.	15.6 A a.c.	17.4 A a.c.	20 A a.c.	21.7 A a.c.	26.1 A a.c.	30.4 A a.c.	34.7 A a.c.
Hệ số công suất đầu ra EPS	0,8 dẫn đầu ~ 0,8 tụt hậu							
Khả năng quá tải	110% 30 s/120% 10 s/150% 0.02 s							
Dòng điện đầu vào đầu ra EPS	96 A a.c. @ 3 μs							
EPS tối đa. Dòng điện lỗi đầu ra	96 A a.c. @ 3 μs							
HIỆU QUẢ								
Hiệu quả MPPT	90.90%							
Hiệu quả đồng Euro	97.00%							
Hiệu quả tối đa	97.80%							
BẢO VỆ & TÍNH NĂNG								
Giám sát cách điện	Yes							
Giám sát dòng điện dư	Yes							
Chức năng song song	Yes							
Mức độ bảo vệ	IP65							
Chứng nhận	CE10-21,EN 50549-1,VDE-AR-N 4105, UNE 217002,NTSTYPEA, G99, AS/NZS 4777.2							
Bảo vệ khác	Quá tải, Quá nhiệt, Bảo vệ ngắn mạch, Phương pháp chống đảo chủ động							
THÔNG SỐ CHUNG								
Nhiệt độ bảo quản	-25°C~+60°C							
Nhiệt độ hoạt động	-25°C~+60°C (Giảm tuyến tính xuống 80% khi vượt quá +45°C ~+60°C)							
Độ ẩm	0-100% (Không ngưng tụ)							
Độ cao	2000 m (>2000 m Giảm)							
Tiếng ồn	<35 dB							
Kích thước (L*W*H)	556*206*506 mm							
Kích thước vận chuyển (L*W*H)	650*375*592 mm							
Trọng lượng máy/ N.W.	25.6 kg							
HIỂN THỊ & GIAO TIẾP								
Trưng bày	LED							
Giao diện	CAN/RS485/Bluetooth/WiFi/4G/DRM							